**Bµi 42:**

**M«i tr­êng vµ sù ph¸t triÓn bÒn v÷ng**

**I. Sö dông hîp lÝ tµi nguyªn, b¶o vÖ m«i tr­êng lµ ®iÒu kiÖn ®Ó ph¸t triÓn**:

- Yªu cÇu cña sù ph¸t triÓn x· héi kh«ng ng­ng t¨ng lªn nh­ng tµi nguyªn trªn tr¸i ®Êt cã h¹n.

- Sù tiÕn bé trong kinh tÕ vµ khoa häc kÜ thuËt -> m«i tr­êng « nhiÔm suy tho¸i.

- Sö dông hîp lÝ tµi nguyªn, b¶o vÖ m«i tr­êng, ®Èm b¶o ®êi sèng vËt chÊt tinh thÇn cho con ng­êi lµ môc tiªu cña sù ph¸t triÓn bÒn v÷ng.

- ViÖc gi¶i quyÕt nh÷ng vÊn ®Ò m«i tr­êng ®ßi hái nç lùc vÒ kinh tÕ-chÝnh trÞ-khoa häc kØ thuËt.

**II. VÊn ®Ò m«i tr­êng vµ ph¸t triÓn ë c¸c n­íc ®ang ph¸t triÓn.**

- Sù ph¸t triÓn cña c«ng nghiÖp, ®« thÞ -> t¸c ®éng ®Õn vÊn ®Ò m«i tr­êng.

- M«i tr­êng « nhiÔm, thñng tÇng « z«n, hiÖu øng nhµ kÝnh, m­a axÝt...

- Lµm trÇm träng thªm m«i tr­êng ë c¸c n­íc ®ang ph¸t triÓn.

III. VÊn ®Ò m«i tr­êng vµ ph¸t triÓn ë c¸c n­íc ®ang ph¸t triÓn.

***1. C¸c n­íc §PT lµ n¬i tËp trung nhiÒu vÊn ®Ò m«i tr­êng vµ ph¸t triÓn.***

- C¸c n­íc ®ang ph¸t triÓn lµ n¬i giµu tµi nguyªn thiªn nhiªn. nh­ng ®©y lµ n­íc nghÌo, chËm ph¸t triÓn vÒ kinh tÕ x· héi => m«i tr­êng bÞ huû ho¹i nghiªm träng.

- C¸c n­íc ph¸t triÓn lîi dông khã kh¨n ë c¸c n­íc ®ang ph¸t triÓn ®Ó bãc lét tµi nguyªn.

***2. Khai th¸c vµ chÕ biÕn kho¸ng s¶n:.***

- Kho¸ng s¶n lµ nguån xuÊt khÈu chñ yÕu ®Ó thu ngo¹i tÖ.

- ViÖc khai th¸c kh«ng hîp lÝ lµm « nhiÖm nguån n­íc-®Êt-kh«ng khÝ.

***3. Khai th¸c TN n«ng-l©m nghiÖp:***

- Tµi nguyªn rõng rÊt phong phó

- ViÖc ®èt rõng, ®èt n­¬ng lµm rÉy, ph¸ rõng lÊy cñi, më réng diÖn tÝch canh t¸c -> rõng bÞ suy gi¶m c¶ vÒ diÖn tÝch, chÊt l­îng, thóc ®Èy qu¸ tr×nh hoang ho¸ ë vïng nhiÖt ®íi.

**Bài tập củng cố:**

**Câu 1:** Ý nào dưới đây là nguyên nhân làm cho diện tích đất trồng, đồi núi trọc tăng nhanh và thúc đẩy quá trình hoang mạc hóa ở các nước đang phát triển ?

A. Đẩy mạnh hoạt động nuôi trồng rừng.

B. Đốt nương làm rẫy, phá rừng để lấy gỗ, củi, mở rộng diện tích canh tác và đồng cỏ.

C. Phát triển du lịch sinh thái.

D. Phát triển công nghiệp và đô thị.

**Câu 2:** Mục tiêu của phát triển bền vững là đảm bảo cho con người có

A. Đời sống vật chất, tinh thần ngày càng cao, môi trường sống lanh mạnh.

B. Đời sống vật chát, tinh thần ngày càng đầy đủ.

C. Sức khỏe và tuổi thọ ngày càng cao.

D. Môi trường sống an toàn, mở rộng.

**Câu 3:** Sự hạn chế của các nguồn tài nguyên thể hiện rõ nhất ở tài nguyên

A. Khí hậu.    B. Đất. C. Khoáng sản.    D. Nước.

**Câu 4:** Hội nghị nào thể hiện sự nỗ lực chung của thế giới trong vấn đề bảo vệ môi trường ?

A. Hội nghị Thượng đỉnh Trái Đất.

B. Hội nghị các nước ASEAN.

C. Hội nghị Cộng đồng Pháp ngữ.

D. Hội nghị Thượng đỉnh G20.

**Câu 5:** Những vấn đề môi trường của các nước phát triển chủ yếu gắn với những tác động môi trường do sự

A. Phát triển du lịch.

B. Phát triển nông nghiệp.

C. Phát triển công nghiệp.

D. Phát triển ngoại thương.

**Câu 6:** Các trung tâm phát tán khí thải lớn nhất của thế giới là

A. Các nước EU, Nhật Bản, Hoa Kì.

B. Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc.

C. Các nước ở Mĩ La tinh, châu Phi.

D. Các nước ở châu Á, châu Phi, Mĩ La tinh.

**Câu 7:** Ý nào dưới đây không phải là nguyên nhân chủ yếu làm cho môi trường ở các nước đang phát triển bị hủy hoại nghiêm trọng ?

A. Nền kinh tế nông nghiệp là chủ đạo.

B. Thiếu vốn, thiếu công nghệ, thiếu cán bộ khoa học kĩ thuật.

C. Hậu quả chiến tranh và xung đột triền miên.

D. Gánh nặng nợ nước ngoài, sức ép dân số, bùng nổ dân số, nạn đói.

**Câu 8**: Thử thách lớn nhất của loài người trong quá trình phát triển hiện nay là

A. Xung đột chính trị xảy ra khắp nơi.

B. Nhiều tài nguyên đang bị cạn kiệt, trong khi sản xuất xã hội không ngừng được mở rộng.

C. Bệnh dịch, nạn thiếu lương thực ngày càng tăng.

D. Ô nhiễm môi trường nước và không khí ngày càng tăng.

**Câu 9:** Nguyên nhân làm cho môi trường ở các nước đang phát triển thêm phức tạp là

A. Bùng nổ dân số trong nhiều năm.

B. Chậm phát triển về kinh tế - xã hội.

C. Chiến tranh và xung đột triền miên.

D. Nhiều công ti xuyên quốc gia dã chuyển các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm sang các nước, đang phát triển.

**Câu 10:** Nguồn xuất khẩu chủ yếu để thu ngoại tệ ở các nước Tây Á, nhiều nước châu Phi và Mĩ La Tinh là

A. Gỗ và các sản phẩm chế biến từ gỗ.

B. Sản phẩm cây công nghiệp chế biến từ gỗ.

C. Khoáng sản thô và đã qua chế biến.

D. Các sản phẩm từ ngành chăn nuôi.

**Câu 11:** Ý nào sau đây không phải là nguyên tắc của sự phát triển bền vững ở Việt Nam ?

A. Con người là trung tâm của sự phát triển bền vững.

B. Phát triển song hành với đảm bảo an ninh lương thực, năng lượng.

C. Quá trình phát triển phải đảm bảo một cách công bằng nhu cầu của thế hệ hiện tại và các thế hệ tương lai.

D. Giảm thiểu phát thải các chất khí vào môi trường thông qua việc giảm bớt sản xuất công nghiệp.